

Số: /2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 476/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trương Đức N**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: **Ngõ N, A, xã H, tỉnh Bắc Ninh.**

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị N1**, sinh năm 1999;

Địa chỉ: **H, phường T, tỉnh Bắc Ninh.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 8 năm 2026;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trương Đức N** và chị **Nguyễn Thị N1**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trương Đức N** và chị **Nguyễn Thị N1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Nguyễn Thị N1** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung là **Trương Ngọc Q**, sinh ngày 16/9/2024.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh **Trương Đức N** đóng góp cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 09/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh **Trương Đức N** chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0006142 ngày 23 tháng 6 năm 2026 tại Thị hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả anh **Trương Đức N** 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh **N** đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tuấn